

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĐTC 2019 – 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOA SEN

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn hiện hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen;
- Biên bản Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên niên độ tài chính (“NĐTC”) 2019 – 2020 ngày 13/01/2020.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOA SEN
QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí thông qua toàn văn Văn kiện ĐHĐCĐ thường niên NĐTC 2019 – 2020 bao gồm: Các Báo cáo kết quả hoạt động trong NĐTC 2018 – 2019 và các Phương hướng, định hướng hoạt động cho NĐTC 2019 – 2020.

Số lượng cổ phần tán thành: 277.623.136 cổ phần

Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành: 100%

Điều 2. Nhất trí thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất trong NĐTC 2018 – 2019 và Chỉ tiêu, kế hoạch kinh doanh hợp nhất trong NĐTC 2019 – 2020.

1. Báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất trong NĐTC 2018 – 2019:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch NĐTC 2018 – 2019	Thực hiện NĐTC 2018 – 2019	Tỷ lệ thực hiện so với kế hoạch
Sản lượng tiêu thụ	Tấn	2.006.000	1.494.560	75%
- Thành phẩm	Tấn	1.900.000	1.393.973	73%
- Phụ phẩm	Tấn	106.000	100.587	96%
Doanh thu thuần	Tỷ đồng	31.500	28.035	89%
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	500	361	72%

2. Chỉ tiêu, kế hoạch kinh doanh hợp nhất trong NĐTC 2019 – 2020:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện NĐTC 2018 – 2019	Kế hoạch NĐTC 2019 – 2020	So sánh với thực hiện NĐTC 2018 – 2019	
				Tuyệt đối	Tương đối
Sản lượng tiêu thụ	Tấn	1.494.560	1.500.000	5.440	-
- Thành phẩm	Tấn	1.393.973	1.400.000	6.027	-
- Phụ phẩm	Tấn	100.587	100.000	(587)	-
Doanh thu thuần	Tỷ đồng	28.035	28.000	(35)	-
Lợi nhuận gộp	Tỷ đồng	3.189	3.400	211	107%
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	361	400	39	111%

Số lượng cổ phần tán thành: 277.623.136 cổ phần

Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành: 100%

Điều 3. Nhất trí thông qua a) Báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất trong NĐTC 2018 – 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam; và b) giá trị các giao dịch với bên có liên quan đã được ghi nhận trong các Báo cáo tài chính sau khi kiểm toán theo quy định pháp luật hiện hành.

Nội dung a):

Số lượng cổ phần tán thành: 277.623.136 cổ phần

Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành: 100%

Nội dung b) (Người có quyền và lợi ích liên quan không biểu quyết):

Số lượng cổ phần tán thành: 99.386.871 cổ phần

Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành: 100%

Điều 4. Nhất trí thông qua Báo cáo kết quả thực hiện chi trả cổ tức của NĐTC 2017 – 2018; Báo cáo mức trích lập các quỹ chính thức của NĐTC 2018 – 2019; Báo cáo thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT và các chức danh trực thuộc HĐQT trong NĐTC 2018 – 2019.

1. Báo cáo kết quả chi trả cổ tức của NĐTC 2017 – 2018:

Stt	Nội dung	Tỷ lệ thực hiện	Hình thức chi trả	Ngày chốt danh sách cổ đông	Ngày cổ phiếu về tài khoản
1	Chi trả cổ tức bằng cổ phiếu	10% (Mỗi cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được nhận thêm 10 cổ phiếu mới)	Cổ phiếu	23/04/2019	27/05/2019

2. Báo cáo mức trích lập quỹ chính thức của NĐTC 2018 – 2019:

Lợi nhuận sau thuế đã kiểm toán trong NĐTC 2018 – 2019 là: **361.352.133.015 đồng** (Bằng chữ: Ba trăm sáu mươi một tỷ ba trăm năm mươi hai triệu một trăm ba mươi ba nghìn không trăm mười lăm đồng)

Stt	Tên quỹ	Tỷ lệ trích lập theo Nghị quyết ĐHĐCĐ ngày 14/01/2019	Tỷ lệ trích lập chính thức trong NĐTC 2018 – 2019	Số tiền (Đồng)
1	Quỹ khen thưởng	Không quá 3% LNST hợp nhất	0% LNST hợp nhất	0
2	Quỹ phúc lợi	Không quá 1% LNST hợp nhất	1% LNST hợp nhất	3.613.521.330
3	Quỹ tài trợ, từ thiện	Không quá 3% LNST hợp nhất	0% LNST hợp nhất	0
Tổng cộng				3.613.521.330

3. Báo cáo thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT và các chức danh thuộc HĐQT trong NĐTC 2018 – 2019:

3.1. Tổng mức thù lao, chi phí hoạt động trong NĐTC 2018 – 2019 cho HĐQT và các chức danh trực thuộc HĐQT được chi trả trong hạn mức **1,5% x lợi nhuận sau thuế (“LNST”) hợp nhất đã kiểm toán** đã được ĐHĐCĐ thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên NĐTC 2018 – 2019 ngày 14/01/2019.

3.2. Mức thù lao cụ thể của HĐQT trong NĐTC 2018 – 2019 như sau:

Stt	Chức vụ	Thù lao (Đồng/tháng)
1	Chủ tịch Hội đồng Quản trị	30.000.000
2	Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị	25.000.000
3	Thành viên Hội đồng Quản trị	20.000.000

Số lượng cổ phần tán thành: 277.623.136 cổ phần

Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành: 100%

Điều 5. Nhất trí thông qua Phương án chi trả cổ tức của NĐTC 2018 – 2019; Tỷ lệ trích lập các quỹ trong NĐTC 2019 – 2020; Tỷ lệ thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT và các đơn vị trực thuộc HĐQT trong NĐTC 2019 – 2020; Mức thưởng hoàn thành kế hoạch lợi nhuận của NĐTC 2019 – 2020 cho HĐQT, các Ban, Chức danh, Đơn vị trực thuộc HĐQT và Ban Điều hành, Kế toán trưởng Tập đoàn

1. Phương án chi trả cổ tức của NĐTC 2018 – 2019:

1.1 Hình thức chi trả: Cổ tức bằng cổ phiếu

1.2 Tỷ lệ thực hiện: 5%

1.3 Nguồn chi: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến ngày 30/09/2019 theo Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán.

1.4 Các nghĩa vụ tài chính phát sinh từ việc phát hành cổ phiếu (gồm: thuế, phí, lệ phí...) sẽ được thực hiện theo quy định pháp luật.

1.5 Phương án thực hiện: Ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc sau:

- Quyết định tỷ lệ chi trả, thời điểm chốt danh sách cổ đông, thời điểm chi trả và phương án xử lý cổ phiếu lẻ (nếu có).
- Thực hiện các thủ tục theo quy định của pháp luật: Điều chỉnh tăng vốn điều lệ, lập phụ lục sửa đổi cho Điều lệ của Công ty, lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung và các thủ tục khác theo quy định pháp luật hoặc theo hướng dẫn của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán, Sở Kế hoạch & Đầu tư và các Cơ quan có thẩm quyền khác.
- Quyết định và thực hiện các thủ tục khác mà HĐQT xét thấy là cần thiết liên quan đến việc phát hành.

2. Tỷ lệ trích lập các quỹ trong NĐTC 2019 – 2020:

Stt	Tên quỹ	Tỷ lệ trích lập
1	Quỹ khen thưởng	Không quá 2% LNST hợp nhất
2	Quỹ phúc lợi	Không quá 2% LNST hợp nhất
3	Quỹ tài trợ, từ thiện	Không quá 2% LNST hợp nhất

3. Mức thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT và các đơn vị trực thuộc HĐQT trong NĐTC 2019 – 2020:

3.1 Tỷ lệ thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT và các đơn vị trực thuộc HĐQT trong NĐTC 2019 – 2020: **1,5% x LNST hợp nhất đã kiểm toán.**

3.2 Căn cứ vào tình hình SXKD trong NĐTC 2019 – 2020, HĐQT sẽ quyết định mức thù lao, chi phí hoạt động cụ thể để chi trả cho thành viên HĐQT và các đơn vị trực thuộc HĐQT.

4. Mức thưởng hoàn thành và vượt kế hoạch lợi nhuận của NĐTC 2019 – 2020 cho HĐQT, các Ban, Chức danh, Đơn vị trực thuộc HĐQT và Ban Điều hành, Kế toán trưởng Tập đoàn

4.1 Điều kiện chi thưởng: LNST hợp nhất đã kiểm toán đạt hoặc vượt kế hoạch SXKD trong NĐTC 2019 – 2020 là **400 tỷ đồng**.

4.2 Tổng mức thưởng cho HĐQT, các Ban, Chức danh, Đơn vị trực thuộc HĐQT và Ban Điều hành, Kế toán trưởng Tập đoàn: **3,4% LNST hợp nhất của NĐTC 2019 – 2020**, trong đó:

- Mức thưởng cho HĐQT và các Ban, Chức danh, Đơn vị trực thuộc HĐQT: 1,9% x LNST hợp nhất của NĐTC 2019 – 2020;
- *Mức thưởng cho Ban Điều hành và Kế toán trưởng Tập đoàn: 1,5% x LNST hợp nhất của NĐTC 2019 – 2020.*

4.3 Ủy quyền cho HĐQT quyết định mức thưởng cụ thể cho từng chức danh.

Số lượng cổ phần tán thành: 277.623.136 cổ phần

Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành: 100%

Điều 6. Nhất trí thông qua chủ trương ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán các báo cáo tài chính hợp nhất, báo cáo tài chính riêng của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen và các công ty con trong NĐTC 2019 – 2020 trong số 04 (bốn) công ty kiểm toán hàng đầu Việt Nam hiện nay như sau:

1. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
2. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
3. Công ty TNHH KPMG Việt Nam.
4. Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers (PwC) Việt Nam.

Số lượng cổ phần tán thành: 277.623.136 cổ phần

Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành: 100%

Điều 7. Nhất trí thông qua báo cáo và kế hoạch triển khai công tác kiểm toán nội bộ của Ủy ban Kiểm toán nội bộ thuộc HĐQT.

Số lượng cổ phần tán thành: 277.623.136 cổ phần

Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành: 100%

Điều 8. Giao nhiệm vụ cho HĐQT chỉ đạo, tổ chức thực hiện nội dung Nghị quyết được ĐHĐCĐ nhất trí thông qua tại Đại hội thường niên ngày 13/01/2020 và báo cáo cho ĐHĐCĐ trong các kỳ Đại hội sau.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA

Nơi nhận:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM;
- Các cổ đông (khi có yêu cầu);
- Hội đồng Quản trị;
- Phụ trách Quản trị Công ty;
- Lưu Ban Trợ lý HĐQT & Chủ tịch HĐQT



LÊ PHƯỚC VŨ